

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 190 /2021/HS-PT

Ngày: 21-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu.

Các Thẩm phán:

Ông Phạm Văn Diệp;

Bà Phạm Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Mai Hương, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 172/2021/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo Đỗ Thị Bích P; có kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Bích P; đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 55/2021/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Đỗ Thị Bích P (tên gọi khác: Ú), sinh năm 1983; tại tỉnh Sóc Trăng; nơi đăng ký HKTT: Ấp PHA, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Khu phố , Phường , thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Hoàng T, sinh năm 1950 và bà Hồ Thị S, sinh năm 1951; có chồng Trần Chí L, sinh năm 1980 và 01 con;

Tiền án: Bản án số 33/2019/HS-ST ngày 23-7-2019 của Tòa án nhân dân Huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đã căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 32; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Đỗ Thị Bích P 09 (chín) tháng tù về về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, chấp hành xong ngày 23-3-2020; tiền sự: không có; bị áp dụng biện pháp “*Cấm đi*

khỏi nơi cư trú”; từ ngày 03 tháng 02 năm 2021 đến nay, có mặt.

Các bị cáo Nguyễn Minh P, Lê Văn Q, Nguyễn Tấn N, Tạ Minh C, Võ Trung H, Lê Trọng P, Nguyễn Duy K, Nguyễn Quang M, Nguyễn Hoàng L, Trà Văn M, Thiệu Văn L, Huỳnh Thanh H, Nguyễn Minh B, Nguyễn Văn T, Lê Thanh S, Phạm Thị Thanh T, Phạm Thanh H, Nguyễn Thị Bé H, Nguyễn Thị Ánh H, Hồ Đại H, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Tuấn T, Trịnh Thị H không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Từ giữa tháng 01- 2021, Nguyễn Minh P, Lê Văn Q và Võ Huy B bàn bạc tổ chức cho người khác tham gia lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền để thu tiền xâu 50% trên số tiền cái lắc tài xỉu khi nhà cái bảo. Cụ thể: P nhận tiền xâu từ cái và chia tỷ lệ: P được 50%, Q 35%, B 15%. Ngoài ra, Q và P và B cùng Nguyễn Quang M tham gia bắt số đá với người chơi, tỷ lệ chia phần M 50%, Q và P và B được 50% (số tiền thắng được chia theo tỷ lệ: P 50%, Q 35%, B 15%).

Ngày 28- 01- 2021, P và Q đến nhà của B lấy tấm manh có ghi chữ tài xỉu để cho Nguyễn Quang M, Trà Văn M và Thiệu Văn L làm cái lắc tài xỉu, đến 16 giờ cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang. Quá trình điều tra xác định như sau:

1. Hành vi của Q: Khoảng 11 giờ ngày 28- 01- 2021, Q cùng với P đến nhà của B tổ chức lắc tài xỉu. Minh làm cái, Quý dùng số tiền 300.000 đồng làm vốn đánh bạc, đặt 02 ván với số tiền 100.000 đồng và 200.000 đồng bị thua số tiền 300.000 đồng. Sau đó bị bắt quả tang, tạm giữ số tiền Q, P và B thu tiền xâu và tiền đặt số bỏ trong ca màu đỏ tại chiếu bạc 32.500.000 đồng (trong đó có 700.000 đồng thu của ngày 26- 01- 2021, 9.000.000 đồng thu của ngày 27- 01- 2021); P, Q và B chưa chia tiền xâu và tiền đặt số. Ngoài ra, Q cùng với P và B tổ chức cho người khác lắc tài xỉu để thu tiền xâu vào các ngày 26, 27- 01- 2021 nhưng Q chưa được chia tiền xâu.

2. Hành vi của Nguyễn Minh P: Khoảng 11 giờ ngày 28- 01- 2021, P cùng Q đến nhà của B tổ chức lắc tài xỉu. P dùng số tiền 200.000 đồng làm vốn được 03- 04 ván từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng/ván cùng 04 - 05 người tham gia gồm bị cáo T, H và một số đối tượng khác không xác định được, bị thua số tiền 200.000 đồng. Sau đó M, M và L làm cái đến khi bị bắt quả tang, khi M làm cái lắc tài xỉu, Q, P, B cùng M bắt số đá với người chơi. P cùng Q và B tổ chức cho người khác lắc tài xỉu thắng thua bằng tiền ngày 26- 01- 2021, thu tiền xâu 700.000 đồng, do tiền ít chưa chia, tiền bỏ vào ca màu đỏ để nhà B. Ngày 27- 01- 202 thu tiền xâu

được 12.000.000 đồng, P lấy 3.000.000 đồng, còn 9.000.000 đồng bỏ vào ca màu đỏ đến ngày 28- 01- 2021 bị thu giữ khi bị bắt quả tang.

3. Hành vi của Nguyễn Tấn N: P thuê bị cáo N mua com, nước và giúp P giải quyết mâu thuẫn tại sông tài xỉu; P trả tiền công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Ngày 28- 01-2021, N giúp P được P trả tiền công 600.000 đồng. N sử dụng số tiền 1.000.000 đồng và 600.000 đồng làm vốn đánh bạc, đặt tài xỉu khoảng 04-05 ván với số tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng bị thua số tiền 1.100.000 đồng, bị tạm giữ số tiền 500.000 đồng. N làm thuê cho P tại sông bạc vào ngày 27-01-2021 được trả số tiền 700.000 đồng.

4. Hành vi của Tạ Minh C: Bị cáo C được Q thuê canh đường, canh giới Công an và đưa rước con bạc từ ngoài vào sông bạc, được trả tiền công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Ngày 28- 01-2021, C chở 2 người vào sông tài xỉu đánh bạc và quay lại khu vực Công viên Huyện Dương Minh Châu chờ người đến đánh bạc và canh đường, chưa nhận tiền công, nhiệm vụ như mọi khi, ngày 27- 01-2021, bị cáo C được Q trả tiền công 200.000 đồng.

5. Hành vi của Võ Trung H: Q thuê bị cáo H canh đường, canh giới Công an, đưa đón con bạc từ ngoài vào sông tài xỉu và được trả tiền công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Ngày 28- 01- 2021, H chở 2 người đến sông tài xỉu đánh bạc và quay lại khu vực Công viên Huyện Dương Minh Châu; chờ người đánh bạc và canh đường, chưa được nhận tiền công. Ngày 25 và ngày 26- 01- 2021 bị cáo H cũng nhiệm vụ trên và được Q tiền công 500.000 đồng.

6. Hành vi của Lê Trọng P: Bị cáo P được P thuê mua com, nước và giúp P giải quyết các mâu thuẫn tại sông tài xỉu được P trả từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, ngày 28-01- 2021, P được P trả tiền công 300.000 đồng. Ngoài ra, P còn mua com nước, giúp P các ngày 26 và 27- 01- 2021, được trả 700.000 đồng.

7. Hành vi của Nguyễn Duy K: Bị cáo K được P thuê mua com, nước và giúp P giải quyết các mâu thuẫn tại sông tài xỉu, được P trả tiền công từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, ngày 28- 01- 2021, K được P trả 300.000 đồng. Ngoài ra ngày 27- 01- 2021, K P thuê và được trả tiền công 200.000 đồng.

8. Hành vi của Nguyễn Quang M: M thuê bị cáo M và L phụ giúp việc làm cái lắc tài xỉu, chung chi tiền thắng thua, trông coi người chơi tài xỉu; được trả từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng, mỗi lần “cái bão” được trả tiền từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. M thỏa thuận với Q, P, B khi M làm cái sẽ chia cho Q, P, B 50% tổng số tiền M thắng được mỗi khi “cái bão”. Khoảng 14 giờ ngày 28- 01-2021, M cùng với M đến địa điểm đánh tài xỉu, M đem theo số tiền 40.000.000 đồng, sử dụng 20.000.000 đồng làm vốn để làm cái, M mới giúp M chung chi tiền thắng thua. M đến địa điểm đánh bạc thì P đang làm cái lắc tài xỉu, thấy M đến thì

P để cho M vào làm cái. M làm cái cho 10- 15 đối tượng tham gia đánh bạc, M làm cái khoảng 15- 20 ván, số tiền mỗi ván bên tài và xỉu khoảng 8.000.000 đồng, số tiền thắng thua từ 50.000 đồng đến 1.500.000 đồng, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày M làm cái, M chung chi tiền. M làm cái khoảng 20 phút, L vào làm cái, giúp M hoảng 02- 03 ván, đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị bắt quả tang, M đã trả cho M 200.000 đồng tiền “cái bão”, chưa trả tiền công cho L. M thua số tiền 10.000.000 đồng và đánh rơi 12.000.000 đồng, còn 18.000.000 đồng bị tạm giữ.

9. Hành vi của Trà Văn M: Bị cáo M giúp M làm cái, chung chi tiền thắng thua, trông coi người chơi tài xỉu, được M trả tiền hàng ngày từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng, mỗi lần “cái bão” được trả từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Khoảng 14 giờ ngày 28- 01- 2021, M cùng với M đến địa điểm đánh tài xỉu, P đang làm cái, để cho M vào làm cái, M giúp M chung chi tiền thắng thua, có khoảng 10- 15 đối tượng tham gia đánh bạc, M làm cái khoảng 15- 20 ván, tổng số tiền mỗi ván bên tài và xỉu khoảng 8.000.000 đồng, số tiền thắng thua 50.000 đồng đến 1.500.000 đồng, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, M làm cái khoảng 20 phút, cho 04- 05 ván, M chung chi tiền, L vào làm cái khoảng 02- 03 ván, M chung chi tiền, đến khoảng 16 giờ cùng ngày Công an bắt quả tang, M trả cho M 200.000 đồng tiền “cái bão”, tiền công chưa trả. Ngoài ra, M giúp M làm cái lắc tài xỉu, chung chi tiền, trông coi người chơi tài xỉu vào ngày 27-01-2021, được M trả 500.000 đồng.

10. Hành vi của Thiệu Văn L: Bị cáo L giúp M làm cái, chung chi tiền thắng thua, trông coi người chơi tài xỉu, được M trả tiền từ 500.000 đồng đến 1.500.000 đồng, mỗi lần “cái bão” được trả từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28- 01- 2021, L đến sông tài xỉu làm cái giúp M khoảng 02- 03 ván, M chung chi tiền. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, bị bắt quả tang, M chưa trả tiền cho L. Ngoài ra, L còn phụ giúp M làm cái lắc tài xỉu, chung chi tiền, trông coi người chơi tài xỉu 02 lần vào các ngày 26 và 27- 01- 2021 và đã nhận tiền 2.700.000 đồng từ M.

11. Hành vi của Nguyễn Hoàng L: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo L dùng số tiền 10.000.000 đồng làm vốn đánh bạc, do M và M và L làm cái. Ly đặt 03 ván với số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng bị thua hết 500.000 đồng.

12. Hành vi của Huỳnh Thanh H: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo H dùng số tiền 2.410.000 đồng làm vốn đánh bạc do M và M và L làm cái, H đặt 20 ván, mỗi ván với số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng, bị thua số tiền 2.400.000 đồng, đánh rơi 10.000 đồng.

13. Hành vi của Nguyễn Minh B: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo B đem theo số

tiền 2.000.000 đồng làm vốn đánh bạc do M và M và L làm cái. Bảo đặt 15- 16 ván, với số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng bị thua hết.

14. Hành vi của Nguyễn Văn T: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo T dùng số tiền 1.000.000 đồng làm vốn đánh bạc do M và M và L làm cá, T đặt 03 ván với số tiền 300.000 đồng bị thua số tiền 900.000 đồng.

15. Hành vi của Lê Thanh S: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo S dùng số tiền 550.000 đồng làm vốn đánh bạc do M và M và L làm cái và đặt 02 ván số tiền 200.000 đồng, bị thua số tiền 400.000 đồng.

16. Hành vi của Phạm Thị Thanh T: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo T dùng số tiền 400.000 đồng đánh bạc do M và M và L làm cái và đặt 03 ván số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng, bị thua hết.

17. Hành vi của Phạm Thanh H: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo H dùng số tiền 300.000 đồng làm vốn đánh bạc do M và M và L làm cái và đặt 02 ván số tiền 100.000 đồng và 200.000 đồng, bị thua hết tiền.

18. Hành vi của Nguyễn Thị Bé H: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo H dùng số tiền 200.000 đồng làm vốn đánh bạc do M và M và L làm cái và đặt 02 ván số tiền 100.000 đồng, bị thua hết tiền.

19. Hành vi của Đỗ Thị Bích P: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo P dùng số tiền 1.100.000 đồng làm vốn đánh bạc do M và M và L làm cái và tham gia đặt 14 ván số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng, bị thua hết tiền.

20. Hành vi của Nguyễn Thị Ánh H: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo H dùng số tiền 3.600.000 đồng đánh bạc do M, M, L làm cái và đặt 25 ván với tiền 100.000 đồng đến 500.000 đồng, bị thua hết số tiền.

21. Hành vi của Hồ Đại H: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo H dùng số tiền 1.000.000 đồng làm vốn đánh bạc do M, M, L làm cái và đặt 20 ván số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng, bị thua hết tiền.

22. Hành vi Đào Văn Đ: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo Đ dùng số tiền 700.000 đồng làm vốn đánh bạc do M, M, L làm cái và đặt 04 ván số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng; bị thua số tiền 200.000 đồng.

23. Hành vi của Nguyễn Văn Q: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo Q dùng số tiền 600.000 đồng làm vốn đánh bạc do P làm cái và đặt 04 ván số tiền 100.000 đồng đến 300.000 đồng, bị thua hết.

24. Hành vi của Nguyễn Tuấn T: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo T dùng số tiền 500.000 đồng đánh bạc do M, M, L làm cái và đặt 10 ván số tiền 100.000 đồng đến 200.000 đồng, được thắng số tiền 500.000 đồng.

25. Hành vi của Trịnh Thị H: Ngày 28- 01- 2021, bị cáo H dùng số tiền 200.000 đồng đánh bạc do M, M, L làm cái và đặt 02 ván số tiền 100.000 đồng,

được thắng số tiền 200.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc làm cái 100.760.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 55/2021/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đỗ Thị Bích P 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Bản án sơ thẩm đã quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với 15 bị cáo, hình phạt tù cho hưởng án treo đối với 9 bị cáo; hình phạt bổ sung đối với các bị cáo: Lê Văn Q, Nguyễn Minh P, Nguyễn Tấn N, Nguyễn Quang M, Trà Văn M, Thiều Văn L, Nguyễn Thị Ánh H, Huỳnh Thanh H, Nguyễn Minh B, Đỗ Thị Bích P, Hồ Đại H, Nguyễn Văn T, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn Q, Lê Thanh S, Nguyễn Tuấn T, Phạm Thị Thanh T, Phạm Thanh H, Nguyễn Thị Bé H, Trịnh Thị H; mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Bản án quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28-9-2021, bị cáo Lê Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đến ngày 02-10-2021, bị cáo Lê Văn Q có đơn rút đơn kháng cáo.

Ngày 29-9-2021, bị cáo Đỗ Thị Bích P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo **Đỗ Thị Bích P** giữ nguyên nội dung kháng cáo, **Kiểm sát viên** đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Hình sự không chấp yêu cầu kháng cáo của bị cáo P; giữ nguyên bản án sơ thẩm và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo có lời nói sau xin được chấp nhận yêu cầu kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tổ tụng: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng; do đó những hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo Lê Văn Q có đơn rút kháng cáo.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo P thừa nhận hành vi phạm tội và xin

được hưởng án treo. Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] **Hành vi của bị cáo thực hiện:** Bị cáo Đỗ Thị Bích P chưa được xóa án tích đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2019/HS-ST ngày 23-7-2019 của Tòa án nhân dân Huyện Đức Huệ, tỉnh Long An; chấp hành bản án xong ngày 23-3-2020, đến ngày 28-01-2021, bị cáo tiếp tục dùng số tiền 1.100.000 đồng cùng các bị cáo Nguyễn Minh P, Lê Văn Q, Nguyễn Tấn N, Tạ Minh C, Võ Trung H, Lê Trọng P, Nguyễn Duy K, Nguyễn Quang M, Nguyễn Hoàng L, Trà Văn M, Thiều Văn L, Huỳnh Thanh H, Nguyễn Minh B, Nguyễn Văn T, Lê Thanh S, Phạm Thị Thanh T, Phạm Thanh H, Nguyễn Thị Bé H, Nguyễn Thị Ánh H, Hồ Đại H, Đào Văn Đ, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Tuấn T, Trịnh Thị H tham gia đánh bạc lặc tài xỉu thắng thua bằng tiền, do các bị cáo Nguyễn Minh P, Lê Văn Q, Nguyễn Tấn N, Tạ Minh C tổ chức, số tiền các bị cáo dùng đánh bạc 100.760.000.000 đồng. Do đó Tòa án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[5] Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Bích P:

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ tính chất mức độ của vụ án và hành vi của bị cáo tham gia đánh bạc; căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; xử phạt bị cáo 06 tháng tù dưới khung hình phạt của điều luật, không nặng và tương xứng hành vi bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, không có cơ sở xem xét, nên không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo; giữ nguyên bản án sơ thẩm; đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp nên chấp nhận.

[6] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Văn Q.

[7] **Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30-12-2016, bị cáo Phụng phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. **Bị cáo Lê Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.**

[8] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Thị Bích P.
3. **Giữ nguyên Bản án Hình sự sơ thẩm số: 55/2021/HS-ST ngày 20 tháng 9**

năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đỗ Thị Bích P 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

4. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Lê Văn Q.

5. Án phí: Bị cáo Lê Văn Q không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Đỗ Thị Bích Phượng phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm ngàn) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- TAND CC tại TP.HCM;
- VKSND CC tại TP HCM;
- VKSND. TTN;
- TAND. H. DMC;
- Công an H.DMC;
- Chi cục THADSH. DMC;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thanh Minh Châu

